HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2013/NQ-HĐND	*Sơn La, ngày 12 tháng 12 năm 2013*

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho các huyện, thành phố năm 2014.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÓA XIII
KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Điều 11 - Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003; Điều 25 Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật ngân sách nhà nước; Nghị định số 73/2003/NĐ-CP ngày 23/06/2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế xem xét, quyết định và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số 237/TTr-UBND ngày 05/12/2013 của UBND tỉnh về phương án phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối cho ngân sách các huyện, thành phố năm 2014; Báo cáo số 333/BC-HĐND ngày 09/12/2013 của Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND tỉnh; tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê chuẩn phương án phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối cho các huyện, thành phố năm 2014, như sau:

I- Chi ngân sách cấp tỉnh: **3.650.139 triệu đồng,** trong đó:

1- Chi đầu tư XDCB và bổ sung có mục tiêu:		**1.399.472 triệu đồng.**
a- Chi đầu tư XDCB	:	**242.600 triệu đồng**.
- Phân bổ theo định mức	:	161.800 triệu đồng.
- Trả nợ vốn vay Ngân hàng phát triển	:	80.800 triệu đồng.
b- Chi thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu	:	**1.156.872 triệu đồng.**
- Kinh phí CTMT quốc gia	:	**524.309 triệu đồng.**
+ Chương trình mục tiêu giảm nghèo	:	367.731 triệu đồng.
+ Chương trình mục tiêu giải quyết việc làm	:	12.942 triệu đồng.
+ Chương trình dân số KHH gia đình	:	7.922 triệu đồng.
+ Chương trình mục tiêu y tế	:	4.394 triệu đồng.
+ Chương trình mục tiêu HIV/AIDS	:	4.212 triệu đồng.

+ Chương trình nước sạch VSMT nông thôn	:	29.110 triệu đồng.
+ Chương trình mục tiêu văn hoá	:	3.565 triệu đồng.
+ Chương trình mục tiêu giáo dục	:	74.960 triệu đồng.
+ C.trình mục tiêu phòng chống tội phạm	:	310 triệu đồng.
+ Chương trình mục tiêu PC ma tuý	:	7.200 triệu đồng.
+ Chương trình mục tiêu vệ sinh ATTP	:	698 triệu đồng.
+ Chương trình nông thôn mới	:	9.765 triệu đồng.
+ Chương trình đưa thông tin về cơ sở	:	1.500 triệu đồng.
- KP thực hiện một số mục tiêu khác	:	**536.500 triệu đồng.**
+ Chi từ nguồn vốn vay nước ngoài	:	76.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ đầu tư hạ tầng du lịch	:	12.000 triệu đồng.
+ Chương trình sắp xếp dân cư	:	5.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ đầu tư Y tế tỉnh	:	14.000 triệu đồng.
+ Kinh phí thực hiện nghị quyết 37/NQ-TW	:	158.500 triệu đồng.
+ Hỗ trợ huyện chia tách (Vân Hồ)	:	30.000 triệu đồng.
+ Chương trình bảo vệ và PT vốn rừng	:	20.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ đầu tư theo quyết định 755/TTg	:	27.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ nuôi trồng thuỷ sản, cây trồng...	:	5.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ đầu tư vùng an toàn khu	:	22.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ định canh định cư theo QĐ 33/TTg	:	20.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ đầu tư kinh tế cửa khẩu	:	8.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ đầu tư theo quyết định 1460/TTg	:	60.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ quản lý biên giới	:	14.000 triệu đồng.
+ Hỗ trợ các dự án khác	:	65.000 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ khác	:	**96.063 triệu đồng.**
+ Chương trình bố trí sắp xếp dân cư nơi cần thiết	:	1.000 triệu đồng.
+ Kinh phí thực hiện CTQG bảo vệ trẻ em	:	560 triệu đồng.
+ Kinh phí thực hiện CTQG về ATLĐ	:	150 triệu đồng.
+ K.phí CTQG về bình đẳng giới, đào tạo PN	:	672 triệu đồng.
+ Kinh phí phòng chống mại dâm, tâm thần	:	350 triệu đồng.
+ Vốn nước ngoài	:	13.231 triệu đồng.
+ Hỗ trợ vùng lòng hồ Sông đà	:	70.000 triệu đồng.
+ KP khoán bảo vệ rừng và KN tái sinh	:	10.100 triệu đồng.

2. Chi thường xuyên: Tổng chi ngân sách cấp tỉnh năm 2014 là: **2.220.667 triệu đồng**, bằng 106,7% so dự toán năm 2013; chiếm 32% so tổng chi thường xuyên ngân sách địa phương. **Một số nội dung chi chủ yếu**:

- Chi sự nghiệp kinh tế, môi trường : 339.285 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp Giáo dục - đào tạo : 664.964 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp Y tế : 501.450 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp Khoa học công nghệ : 19.500 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp Văn hoá - Thể thao, du lịch : 54.400 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp Phát thanh truyền hình : 9.300 triệu đồng.
- Chi Đảm bảo xã hội : 79.500 triệu đồng.
- Chi ngân sách Đảng, đoàn thể, QLNN : 327.165 triệu đồng.
- Chi an ninh - quốc phòng và đối ngoại : 109.500 triệu đồng.
- Chi khác ngân sách : 5.250 triệu đồng.
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính : 1.200 triệu đồng.
- Chi đảm bảo an toàn giao thông : 3.500 triệu đồng.
- Tiết kiệm chi (Chi đầu tư, mua sắm TSCĐ) : 5.000 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách Tỉnh : 79.453 triệu đồng.

3- Chi đầu tư từ nguồn XSKT quản lý qua NSNN: **30.000 triệu đồng.**

II- Giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc ngân sách cấp tỉnh:

1- Giao dự toán chi thường xuyên và chương trình mục tiêu cho các cơ quan, đơn vị với tổng số kinh phí: **3.570.686 triệu đồng** (Có phụ lục kèm theo).

2- Giao dự phòng ngân sách cấp tỉnh: **79.453 triệu đồng**.

III- Giao mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các huyện, thành phố năm 2014, số tiền: **4.498.606 triệu đồng**; Trong đó:

- Bổ sung cân đối chi thường xuyên : 4.490.106 triệu đồng.
- Bổ sung cân đối thực hiện CTMT : 8.500 triệu đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày HĐND tỉnh Sơn La khoá XIII thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1- HĐND tỉnh giao UBND tỉnh:

- Quyết định giao nhiệm vụ chi ngân sách cho các đơn vị thuộc ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung từ ngân sách tỉnh cho các huyện, thành phố.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện phân bổ ngân sách của các huyện, thành phố theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2- Giao Thường trực HĐND Tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các vị đại biểu HĐND tỉnh phát huy vai trò trách nhiệm tích cực tổ chức giám sát việc thực hiện phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2014.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Sơn la khoá XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 12/12/2013./.

Nơi nhận :
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- VP QH, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Uỷ ban KT- Ngân sách của Quốc hội;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội;
- UBMTTQVN Tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- TT HĐND, UBND các huyện, Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, 280 b.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hoàng Văn Chất